

Détail du SH 9849.43

Code SH	9849.43
Description	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin:
Unité	
Généré le	31/10/2026 12:08:10
Version des données	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Statut de vérification	Données tarifaires vérifiées par rapport au fichier source ; conseils/correspondances indicatifs ; éligibilité ALE non vérifiée.
Lien	https://vietnamtariff.com/hs-code/984943/

5 lignes tarifaires sous 9849.43

Code SH	Description	Unité	Droit d'importation ordinaire	MFN	VAT
9849.43.10	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin: / - - Bằng liti		0%	0%	Aucune donnée
9849.43.21	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin: / - - Loại khác (trừ loại thuộc phân nhóm 8506.10, 8506.30, 8506.40, 8506.50, 8506.60), trừ loại bằng kẽm carbon: / - - - Có thể tích ngoài không quá 300 cm3		0%	0%	Aucune donnée
9849.43.21	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin: / - - Loại khác (trừ loại thuộc phân nhóm 8506.10, 8506.30, 8506.40, 8506.50, 8506.60), trừ loại bằng kẽm carbon: / - - - Có thể tích ngoài không quá 300 cm3		0%	0%	Aucune donnée
9849.43.29	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin: / - - Loại khác (trừ loại thuộc phân nhóm 8506.10, 8506.30, 8506.40, 8506.50, 8506.60), trừ loại bằng kẽm carbon: / - - - Loại khác		0%	0%	Aucune donnée
9849.43.90	Các mặt hàng linh kiện ô tô nhập khẩu để thực hiện Chương trình ưu đãi thuế. / - Pin và bộ pin: / - - Bộ phận		0%	0%	Aucune donnée

Ce rapport est fourni à titre indicatif ; il est généré à partir des données tarifaires source et des règles de conseil. Il ne constitue pas une décision douanière et ne confirme ni le classement SH, ni l'éligibilité à un ALE, ni la validité juridique. L'utilisateur doit vérifier au regard de la législation en vigueur.